

# Xin Chào Việt Nam

## Biến động thị trường

	13/12	1 ngày	1T	3T	YTD
VNIIndex (điểm, %)	1,262.57	(0.4)	3.6	1.9	11.7
GTGD (tỷ đồng)	11,400				
VN30 (điểm, %)	1,331.58	(0.3)	4.7	3.9	17.7

## Các chỉ số

	13/12	1 ngày	1T	3T	YTD
TPCP 1 năm (% dcb)	1.93	0.0	0.0	(0.1)	0.3
TPCP 3 năm (% dcb)	2.12	0.0	0.1	0.0	0.4
VND/USD (%)	25,401	0.0	(0.0)	(3.4)	(4.5)
VND/JPY (%)	16,522	0.0	(0.8)	6.0	3.6
VND/EUR (%)	26,722	(0.1)	0.2	2.2	0.2
VND/CNY (%)	3,492	0.0	0.4	(1.0)	(2.1)

	Phiên trước	1 ngày	1 tuần	1T	YTD
TPKB Mỹ 10 năm (% dcb)	4.39	(0.0)	(0.1)	0.8	0.5
WTI (USD/thùng, %)	70.98	(0.4)	5.9	1.3	(0.9)
Vàng (USD/oz, %)	74.25	(0.3)	4.5	2.1	(3.6)

## Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
TCB	56.1	ACB	(91.5)
CMG	14.4	HPG	(32.7)
GMD	13.7	FPT	(21.5)
CTG	12.1	DGC	(20.2)
KBC	10.6	SSI	(19.9)

## Giao dịch khối ngoại

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
HDB	58.0	VCB	(54.1)
CTG	38.4	HPG	(37.0)
SSI	34.5	CMG	(32.1)
PVD	30.6	VPB	(20.8)
PDR	22.8	EIB	(20.6)

## Biến động theo ngành

Top 5 ngành tăng	%	Top 5 ngành giảm	%
Ô tô & phụ tùng	1.9	Dịch vụ thương mại	(2.4)
Truyền thông & giải trí	1.6	Dịch vụ viễn thông	(1.4)
Dược & sinh học	1.2	Năng lượng	(1.4)
Bán lẻ	1.1	Vật liệu	(1.0)
Vận tải	0.7	Bất động sản	(0.9)

## CÓ GÌ HÔM NAY?

### Nhận định thị trường & Tin tức

- Nhận định thị trường:** Áp lực bán bắt đầu tăng

### Vĩ mô & Chiến lược

- Đề thị trong ngày:** Kiểm định vùng 1,260 điểm

### Lịch sự kiện

## Ước tính tổng lợi nhuận doanh nghiệp các cổ phiếu trong VN30

	LNHĐ (Tỷ đồng)	LN ròng (Tỷ đồng)	Tăng EPS (% n/n)	PE (x)	PB (x)	EV/EBITDA (x)	ROE (%)
2020	208,048	190,065	3.1	17.0	2.7	17.6	15.8
2021	304,752	254,730	34.9	15.7	2.7	13.8	17.3
2022	311,015	274,033	8.7	10.9	1.8	15.5	16.2
2023	355,937	279,612	12.5	12.0	1.7	14.9	14.4

Nguồn: KIS, Bloomberg

## Các chỉ báo vĩ mô Việt Nam

	1Q23	2Q23	3Q23	4Q23	1Q24	2Q24	2023
GDP (% n/n)	3.3	4.1	5.5	6.7	5.7	6.9	5.0
Cân cân thương mại (tỷ USD)	4.8	7.7	8.7	6.6	8.1	7.8	27.9
CPI (% n/n. TB)	0.7	(0.1)	2.4	0.4	3.8	4.4	3.3
Tín dụng (%)	10.5	9.3	10.0	13.5	11.6	13.5	13.5
VND/USD (tb)	23,570.723	23,484.623	23,925.224	23,379.124	24,786.025	24,458.0	24,269.0
GDP Mỹ (% n/n)	1.1	2.4	4.9	3.3	1.6	1.9	2.5
GDP Trung Quốc (% n/n)	4.5	7.2	4.9	5.2	4.9	4.7	5.2

Nguồn: KIS, Bloomberg

## Nhận định thị trường & Tin tức

### Nhận định thị trường

#### Áp lực bán bắt đầu tăng

Thị trường chứng khoán có phiên điều chỉnh thứ 4 liên tiếp với áp lực gia tăng trong phiên giao dịch cuối tuần trước. Theo đó, áp lực bán xuất hiện từ đầu phiên và gia tăng trong phiên chiều.

Kết phiên, VNIndex giảm 0.38% và đóng cửa ở ngưỡng 1,262 điểm. Trong khi đó, VN30Index giảm 0.30%, đóng cửa tại 1,331 điểm.

Với nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, áp lực bán xuất hiện trên PLX (-1.78%), MSN (-1.39%), và HPG (-1.09%). Trong khi đó, lực cầu chỉ xuất hiện chủ yếu trên MWG (+1.67%) và VIB (+0.79%).

Nhóm cổ phiếu Thép điều chỉnh mạnh với tâm điểm là HPG (-1.09%), NKG (-2.06%), và HSG (-1.87%).

Ở chiều ngược lại, dòng tiền có xu hướng tập trung vào nhóm cổ phiếu ngành Dầu khí với sự đi lên của BSR (+4.65%).

Mặc dù thị trường tiếp tục điều chỉnh, nhưng xu hướng điều chỉnh hiện tại có thể sớm kết thúc khi khối lượng suy giảm so với những phiên giao dịch trước đó. Tuy vẫn giữ được ngưỡng 1,260 điểm, nhưng rủi ro có thể đang gia tăng. Vì thế, nhà đầu tư nên thận trọng và quan sát các phiên giao dịch tiếp theo trước khi có quyết định đầu tư.

## Vĩ mô & Chiến lược

### Đề thị trong ngày

#### Kiểm định vùng 1,260 điểm

##### ► Diễn biến thị trường

Chỉ số VN-Index ghi nhận tuần điều chỉnh đầu tiên sau 3 tuần tăng liên tiếp trước đó. Áp lực bán xuất hiện chủ yếu trong phiên giao dịch cuối tuần.

##### ► Đề thị: Kiểm định vùng 1,260 điểm

Trong trung và dài hạn, chỉ số vẫn dao động trong một mẫu hình chữ nhật với cận trên là ngưỡng 1,300 điểm và cận dưới là vùng 1,180–1,200 điểm. Chỉ số cần cho thấy tín hiệu phá vỡ để xác nhận xu hướng tiếp theo trong dài hạn.

Xu hướng tăng trong ngắn hạn có thể bị đảo ngược khi chỉ số điều chỉnh trong phiên thứ sáu và cho thấy sự tương đồng với một mẫu hình đảo chiều là Island reverse. Tuy nhiên, chỉ số vẫn đang giữ được ngưỡng 1,260 điểm và khối lượng ở mức thấp, nên tín hiệu điều chỉnh vẫn chưa được xác nhận.

Vì thế, diễn biến trong phiên giao dịch tới sẽ quyết định xu hướng tiếp theo của thị trường là điều chỉnh ngắn hạn hay tích lũy đi lên.

→ Xu hướng tăng trong ngắn hạn có thể kết thúc khi áp lực bán xuất hiện trong phiên thứ sáu. Tuy nhiên, khối lượng suy giảm nên xu hướng này vẫn chưa được xác nhận. Vì thế, nhà đầu tư vẫn nên chờ đợi các tín hiệu trong phiên tiếp theo để có thể xác nhận xu hướng trong ngắn hạn.

##### ► Chiến lược đầu tư: Giữ tỷ trọng ở mức an toàn

Trong tình huống này, nhà đầu tư nên thận trọng quan sát, giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn và chờ tín hiệu đảo chiều.

## Lịch sự kiện

### ► Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
16/12/2024	30/12/2024	DNH	UPCOM	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
16/12/2024	08/01/2025	HPP	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
16/12/2024	30/12/2024	IDV	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
16/12/2024	18/01/2025	IDV	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/12/2024	26/12/2024	VSI	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
16/12/2024	30/12/2024	CNC	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp)	20.00%	2,000
17/12/2024	08/01/2025	HPD	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
17/12/2024		TIN	UPCOM	Đại hội Cổ đông Bất thường		
17/12/2024	30/12/2024	BFC	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
18/12/2024	24/12/2024	PQN	UPCOM	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
19/12/2024	15/01/2025	TTP	UPCOM	Đại hội Cổ đông Bất thường		
19/12/2024	10/01/2025	HAM	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
19/12/2024	31/12/2024	GDT	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
19/12/2024	08/01/2025	S4A	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1200/cp)	12.00%	1,200
19/12/2024		CYC	UPCOM	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
19/12/2024	24/01/2025	TIP	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1300/cp)	13.00%	1,300
19/12/2024	17/01/2025	HLC	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
19/12/2024	10/03/2025	AVC	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
19/12/2024	10/01/2025	DRC	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
19/12/2024	09/01/2025	CX8	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (100/cp)	1.00%	100
19/12/2024	03/01/2025	HC3	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
19/12/2024	20/01/2025	SIV	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
20/12/2024	21/01/2025	THP	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (200/cp)	2.00%	200
20/12/2024	20/01/2025	LM8	HOSE	Đại hội Cổ đông Bất thường		

- **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**
  - MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
  - Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
  - Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
  - CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.
- **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới**
  - Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
  - Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
  - Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- **Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2024 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.